

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HS-ST

Ngày: 02-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Bì

Bà Dương Thị Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Thanh, Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Tây Ninh;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 08/9/1986, tại tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh); Căn cước công dân số: 080086012308, cấp ngày 20 tháng 6 năm 2024.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số C ấp F, xã N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Q và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo đã từng sống chung như vợ chồng với chị Phan Thị Thùy D và có 01 người con chung, sinh năm 2004, sau đó đến năm 2010 bị cáo kết hôn với chị Nguyễn Thị Kiều C1 (*nhưng đã ly hôn năm 2021 theo bản án số 31/2021/HNGĐ-ST ngày 28/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An*) và có 01 người con chung sinh năm 2007, hiện tại bị cáo đang sống chung như vợ chồng với chị Đặng Thị Y; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 09/03/2004, bị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An (cũ) ra Quyết định đưa đi trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2025 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T, thuộc Trại Tạm giam số 2 - Công an tỉnh T. (*có mặt*)

2. Nguyễn Trường V (tên gọi khác: Vũ em), sinh ngày 14/10/2006, tại tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh); Căn cước công dân số: 080206009784, cấp ngày 31/5/2021.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số D ấp F, xã N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú Q1 (đã chết) và bà Đặng Thị Mộng C2; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 30/10/2023, bị Công an xã T, huyện T, tỉnh Long An xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành đóng phạt. Ngày 16/11/2024, Cơ sở cai nghiện ma túy Long An ra Quyết định tiếp nhận người vào cai nghiện, chữa trị tự nguyện, thời gian từ ngày 16/11/2024 đến ngày 16/5/2025, đã thi hành xong Quyết định ngày 16/5/2025. Ngày 19/5/2025, Ủy ban nhân dân xã T (cũ) ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (Quyết định số 58/QĐ-UBND) thời hạn quản lý từ ngày 19/5/2025 đến ngày 19/5/2026; Nhân thân: Ngày 29/9/2025, bị Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2025/HS-ST, chấp hành xong ngày 29/3/2026. Ngày 13/11/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can (theo Quyết định khởi tố vụ án số 325/QĐ-CSMT và Quyết định khởi tố bị can số 747/QĐ-CSMT) đối với Nguyễn Trường V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Bị cáo tại ngoại. *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSKV5 ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh xác định:

Nguyễn Trường V là người trong diện quản lý sau cai nghiện tại địa phương theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 58/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã N, tỉnh Tây Ninh). Khoảng 07 giờ ngày 13/9/2025, V đến chơi nuôi cá của Nguyễn Hoàng T tại Ấp F, xã N, tỉnh Tây Ninh chơi, sau đó V phụ T đắp đất bờ ao được khoảng 10 phút, thì T nói V ở nhà đắp bờ còn T đi mua ma túy về sử dụng, V đồng ý. T lấy tiền bán cá có được, một mình điều khiển xe đạp điện đến xã B, tỉnh Tây Ninh gặp một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 túi nilon loại ma túy đá với giá 100.000 đồng rồi điều khiển xe đạp về lại chơi nuôi cá. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T đã chuẩn bị sẵn gồm: 01 lọ thủy tinh trong suốt có nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có khoét hai lỗ, một lỗ T cắm 01 đoạn dây nhựa màu vàng rồng ruột, lỗ còn lại cắm nõ thủy tinh, rồi lấy túi nilon chứa ma túy vừa mua đổ hết vào trong nõ, túi nilon bỏ vào thùng xốp, T ngồi trên võng, còn V ngồi ghế nhựa dưới nền gạch cạnh võng của T ngồi, T sử dụng bật lửa tự đốt cháy ma túy rồi T hút 01

hơi ma túy vào cơ thể, sau đó T đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho V, Vũ T1 sử dụng bật lửa tự đốt cháy ma túy rồi V hút 01 hơi ma túy vào cơ thể, rồi V để dụng cụ sử dụng ma túy xuống nền gạch, mỗi người luân phiên nhau hút được 03 lần thì nghỉ. T thấy bên trong nỏ vẫn còn một ít ma túy chưa cháy hết nên lấy bộ dụng cụ cất giấu vào trong thùng nhựa tròn màu đỏ đậy nắp lại, để dành tiếp tục sử dụng. Sau khi hút ma túy xong, T và V đi uống rượu tại nhà hàng xóm rồi T về chòi nuôi cá ngừ còn V đi về nhà.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, thực hiện công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy, Công an xã N mời V làm việc. Qua kết quả test nhanh phát hiện V dương tính với chất ma túy, V khai nhận có sử dụng ma túy vào sáng ngày 13/9/2025 tại chòi nuôi cá của T. Sáng ngày 14/9/2025, T đem bộ dụng cụ bên trong nỏ thủy tinh còn ít ma túy đã cất giấu hôm trước ra để tiếp tục sử dụng một mình, T dùng bật lửa đốt ma túy lên hút 01 hơi, lúc này T thấy bên trong nỏ thủy tinh vẫn còn một ít ma túy nên T đem cất giấu để dành sử dụng cho lần sau. Đến khoảng 08 giờ ngày 14/9/2025, lực lượng Công an xã N, tỉnh Tây Ninh mời T làm việc, qua kiểm tra tại chòi nuôi cá của T phát hiện bên trong thùng xốp màu vàng có 06 ống thủy tinh (nỏ) đã qua sử dụng, 05 bật lửa, 01 nắp nhựa màu trắng gắn liền 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh, 01 túi nylon, 01 đoạn ống nhựa màu vàng 01 đầu hàn kín, 01 đầu hở; bên trong thùng nhựa tròn màu đỏ có 01 hũ thủy tinh nắp nhựa màu trắng gắn liền 01 ống nhựa trong suốt và 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng có dính một ít tinh thể màu trắng. Qua điều tra T tự nguyện khai nhận hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ để cùng V sử dụng trái phép ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Tại Kết luận giám định số 2038/KL-KTHS ngày 05/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, giám định. Kết luận: Tinh thể màu trắng ngả vàng đựng trong 01 (một) ống thủy tinh, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,1434 gam. Không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu phục vụ hết trong quá trình giám định, hoàn lại ống thủy tinh và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định, tất cả được niêm phong.

Cơ quan điều tra thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Trường V được niêm phong gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 2040/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, giám định. Kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Trường V được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine. Không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- 01 xe đạp điện màu xanh, hiệu ASISTA, đã qua sử dụng, xe thuộc sở hữu của Nguyễn Hoàng T, T dùng làm phương tiện để mua ma túy về sử dụng.
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ, hũ thủy tinh có nắp đậy màu trắng, ống nhựa, T và V dùng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy.
- 06 cái nỏ thủy tinh cũ đã qua sử dụng, 05 bật lửa, 01 nắp nhựa màu trắng có gắn liền 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 túi nilon và 01 đoạn ống nhựa

màu vàng 01 đầu hàn kín, 01 đầu hở, các đồ vật này trước đây T sử dụng làm công cụ để sử dụng ma túy, do đã cũ và hư hỏng nên T không còn sử dụng nữa, mà bỏ trong thùng xốp tại chòi nuôi cá của T.

Tất cả vật chứng trên cần tiếp tục tạm giữ chờ xét xử. Hiện vật chứng trên, Phòng thi hành án dân sự khu vực 5-Tây Ninh đang tạm giữ.

Bị can Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Trường V phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can T và V phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Phản dân sự: Không có ai yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Trên cơ sở kết quả điều tra, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh đã kết luận như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/9/2025 tại chòi nuôi cá của Nguyễn Hoàng T tại Ấp F, xã N, tỉnh Tây Ninh, T rủ Nguyễn Trường V sử dụng ma túy, được V đồng ý. Sau đó T điều khiển xe đạp điện đến xã B, tỉnh Tây Ninh gặp một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, rồi đem về chòi nuôi cá của T, T đổ hết số ma túy vừa mua vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T có sẵn để tổ chức cho T và Nguyễn Trường V cùng sử dụng trái phép chất ma túy, mỗi người hút được 03 hơi ma túy thì nghỉ không hút nữa. T thấy trong nỏ vẫn còn một ít ma túy nên đem cất giấu để dành sử dụng. Đến sáng ngày 14/9/2025, T tiếp tục lấy nỏ còn ma túy cất giấu hôm trước đem ra đốt lên sử dụng hút 01 hơi, một mình, T thấy ma túy trong nỏ vẫn còn một ít nên đem cất giấu để dành tiếp tục sử dụng cho lần sau, sau đó bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ cái nỏ còn một ít ma túy T cất giấu gửi giám định, có khối lượng 0,1434 gam, loại Methamphetamine.

Đối với Nguyễn Trường V là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã N, tỉnh Tây Ninh) theo Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 19/5/2025. Ngày 13/9/2025, V sử dụng trái phép chất ma túy cùng với T, tại chòi nuôi cá của T tại ấp F, xã N. Theo kết luận giám định mẫu nước tiểu của Nguyễn Trường V được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị can Nguyễn Hoàng T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Hành vi của bị can Nguyễn Trường V đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 quy định:

“Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

... ”.

Tại Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c)...,M có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”.

Tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 quy định:

“Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

... ”.

Bị can Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Trường V phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị can T và V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Hoàng T vào ngày 13/9/2025, T trình bày không rõ nhân thân, lai lịch của người này. Cơ quan CSĐT cũng không xác định được nhân thân, lai lịch của người thanh niên này nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Qua kiểm tra tại chòi nuôi cá của T phát hiện thu giữ: 06 nỏ thủy tinh trong thùng xốp tại chòi nuôi cá của T. Qua điều tra T trình bày: 06 nỏ thủy tinh trước đây T có dùng để một mình sử dụng ma túy, nhưng do đã cũ, bị hư hỏng nên T đã vứt bỏ không còn sử dụng làm dụng cụ sử dụng ma túy nữa. Do đó, hành vi của T không cấu thành tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Từ đó, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh đã ban hành cáo trạng: Truy tố bị can Nguyễn Hoàng T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015,

sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; truy tố bị can Nguyễn Trường V về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

- Tại phiên tòa, các bị cáo trình bày ý kiến tóm tắt như sau:

Bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo như bản Cáo trạng đã nêu, đồng ý nhận tội. Bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo như bản Cáo trạng đã nêu, đồng ý nhận tội. Bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin hứa sẽ cai nghiện từ bỏ hăng ma túy, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử quyết định như sau:

- Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường V phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T về 02 tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam 19/11/2025.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh còn đề nghị về các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

- Về lời nói sau cùng: Bị cáo T và bị cáo V đều xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ, đề các bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tố tụng: Các Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử được áp dụng đối với các bị cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có ai khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đều đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm và định tội:

[2.1] Bị cáo Nguyễn Hoàng T thống nhất xác định Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh truy tố bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng, từ các chứng cứ có trong hồ sơ như: Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo T, lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với bản Kết luận giám định số 2038/KL-KTHS ngày 05/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh T và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, về các nội dung: Ngày 13/9/2025 tại chòi nuôi cá của bị cáo T tại Ấp F, xã N, tỉnh Tây Ninh, bị cáo T đã rủ bị cáo V sử dụng ma túy, được bị cáo V đồng ý. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe đạp điện đến xã B, tỉnh Tây Ninh gặp một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, rồi đem về lại chòi nuôi cá. Sau đó, bị cáo T đổ hết số ma túy vừa mua vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ) mà bị cáo T đã chuẩn bị sẵn để bị cáo T và bị cáo V cùng sử dụng trái phép chất ma túy, mỗi người hút được 03 hơi ma túy thì nghỉ không hút nữa. Bị cáo T thấy trong nỏ vẫn còn một ít ma túy nên đem cất giấu để dành sử dụng. Đến sáng ngày 14/9/2025, bị cáo T tiếp tục lấy nỏ còn ma túy cất giấu hôm trước đem ra đốt lên sử dụng hút 01 hơi, bị cáo T thấy ma túy trong nỏ vẫn còn một ít nên đem cất giấu để dành tiếp tục sử dụng cho lần sau, sau đó bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ cái nỏ còn một ít ma túy mà bị cáo T cất giấu, gửi giám định, có khối lượng là 0,1434 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, bị cáo T đã có hành vi cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để bị cáo V sử dụng trái phép chất ma túy, nên bị cáo T đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Ngoài ra, việc bị cáo T cất giữ số

ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1434 gam còn lại để tiếp tục sử dụng, đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là: “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh truy tố bị cáo T về 02 tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Trường V thống nhất xác định Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh truy tố bị cáo về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng, từ các chứng cứ có trong hồ sơ như: Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo V, lời khai của bị cáo V tại phiên tòa phù hợp với bản Kết luận giám định số 2040/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh T và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, về các nội dung: Bị cáo V là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Tây Ninh) theo Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 19/5/2025. Ngày 13/9/2025, bị cáo V đã sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo T, tại chòi nuôi cá của bị cáo T tại ấp F, xã N. Theo kết luận giám định mẫu nước tiểu của bị cáo V được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo V đã phạm vào tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là: “*Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh truy tố bị cáo V về tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[3.1] Đối với bị cáo T: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc cung cấp ma túy cho người khác sử dụng cũng như việc tàng trữ ma túy để sử dụng, sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng, là trái pháp luật, sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì để thỏa mãn sở thích cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của bị cáo T cần phải được xử phạt nghiêm khắc.

[3.2] Đối với bị cáo V: Hành vi phạm tội của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác. Hiện nay, trên địa bàn các xã thuộc địa hạt tư

pháp của Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh vẫn còn nhiều người tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, dù trước đó đã được cai nghiện, đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện. Do đó, hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo Vũ cần được xử lý nghiêm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình đối với từng tội danh mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Về quyết định hình phạt:

[5.1] Đối với hành vi phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo T: Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, hành vi phạm tội đối với từng tội danh mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt tù có thời hạn đối với từng tội danh, theo khung đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, đảm bảo phòng ngừa chung cho xã hội.

[5.2] Đối với hành vi phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo V: Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng một hình phạt tù có thời hạn, theo như đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Mẫu vật chứng là nước tiểu có chứa chất ma túy loại Methamphetamine đã sử dụng hết trong công tác giám định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với vật chứng là: 01 xe đạp điện màu xanh, hiệu ASISTA, đã qua sử dụng. Kết quả điều tra xác định xe thuộc sở hữu của bị cáo T được sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy về để bị cáo T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, là vật trực tiếp liên quan đến tội phạm, còn giá trị sử dụng, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6.3] Đối với các vật chứng là: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ, hũ thủy tinh có nắp đậy màu trắng, ống nhựa. Kết quả điều tra xác định đây là vật trực tiếp liên quan đến tội phạm, cần tịch thu tiêu hủy.

[6.4] Đối với các vật chứng là: 06 cái nỏ thủy tinh cũ đã qua sử dụng; 05 bật lửa; 01 nắp nhựa màu trắng có gắn liền 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01

túi nilon và 01 đoạn ống nhựa màu vàng 01 đầu hàn kín, 01 đầu hở. Kết quả điều tra xác định đây là đồ vật trước đây bị cáo T dùng vào mục đích sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, bị cáo T đồng ý tịch thu tiêu hủy, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo T vào ngày 13/9/2025. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh T, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh không đề nghị xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với 06 nỏ thủy tinh được thu giữ trong thùng xốp tại chòi nuôi cá của bị cáo T. Kết quả điều tra xác định 06 nỏ thủy tinh trước đây bị cáo T có dùng để một mình sử dụng ma túy, nhưng do đã cũ, bị hư hỏng nên bị cáo T đã vứt bỏ không còn sử dụng làm dụng cụ sử dụng ma túy nữa. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh T xác định hành vi tàng trữ 06 cái nỏ này của bị cáo T không cấu thành tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh không đề nghị xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị cáo Nguyễn Hoàng T, bị cáo Nguyễn Trường V mỗi người phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường V phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T về 02 tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thành hình phạt chung là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam 19/11/2025.

2.4. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoàng T trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (02/4/2026) để bảo đảm thi hành án.

2.5. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo V chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe đạp điện màu xanh, hiệu ASISTA, đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ, hủ thủy tinh có nắp đậy màu trắng, ống nhựa; 06 cái nỏ thủy tinh cũ đã qua sử dụng; 05 bật lửa; 01 nắp nhựa màu trắng có gắn liền 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 túi nilon và 01 đoạn ống nhựa màu vàng 01 đầu hàn kín, 01 đầu hở.

3.3. Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây ninh (Kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Tây Ninh) theo Quyết định chuyên vật chứng số 24/QĐ-VKSKV5 ngày 09/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh, Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh (do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Tây Ninh thực hiện theo ủy quyền)

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T, bị cáo Nguyễn Trường V mỗi người phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo T, bị cáo V được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 5-Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- (Phòng PV06, PC10, Phân trại
tạm giam Tân An mỗi nơi 01 bản)
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(do Phòng THADS khu vực 5 nhận)
- Bị cáo, Lưu HS, AV;

Trần Văn Khánh